TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 262/2023/DS-PT
Ngày: 07/6/2023.
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Viết Văn.
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hà;
Ông Đinh Như Lâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Quản Việt Phương – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai vụ án thụ lý số 625/2022/TLPT-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 24/2022/DS-ST ngày 02tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2023/QĐ-PT ngày 20/4/2023, Quyết định hoãn phiên toà số 200/2023/QĐPT-HPT ngày 11/5/2023, Quyết định hoãn phiên toà số 216/2023/QĐPT-HPT ngày 22/5/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Số 22 phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Mai Xuân Thuần - Chức vụ: Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản.

Người được ủy quyền lại: Ông Đoàn Quang Huy - Chuyên viên tố tụng phòng QLKHCNMB khối quản lý và tái cấu trúc tài sản Pvcombank.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1970;

Bà Hà Thị Thành, sinh năm 1976;

Đều cùng địa chỉ: Cụm 2 (Nay là thôn Lục Xuân), xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành: Luật sư Nguyễn Văn Oanh - Công ty Luật TNHH IMC, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Nguyễn Đức Anh, sinh năm 1997;

+ Anh Nguyễn Đức Minh, sinh năm 1998;

+ Chị Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh ngày 10/02/2003;

+ Anh Nguyễn Đức Sơn, sinh ngày 12/11/2004;

Đều cùng địa chỉ: Cụm 2 (nay là thôn Lục Xuân), xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Thế Hùng, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số nhà 34, ngõ 21, phố Chùa Thông, phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Người kháng cáo, ông Nguyễn Đức D là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án dân sự sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Theo Đơn khởi kiện và Bản tự khai, Ngân hàng TMCP Đ trình bày như sau:

Ngày 10/5/2018, Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Hà Nội - Phòng giao dịch Hà Đông và ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành đã ký kết Hợp đồng cho vay số: 069/2018/HDTD/PVB-HĐG6 với số tiền vay: 110.000.000 đồng, thời hạn vay: 84 tháng kể từ ngày bên vay rút vốn đầu tiên, mục đích vay: Tiêu dung, lãi suất vay: Áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại Khế ước nhận nợ là 13%/năm, lãi suất quá hạn: Bằng 15% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với phần nợ đến hạn nhưng chưa trả, phương thức giải ngân: Chuyển khoản, phương thức trả nợ: Gốc và lãi trả vào ngày 25 hàng tháng.

Để đảm bảo cho khoản vay nói trên, ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành đã thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 146-2, tờ bản đồ số 8, diện tích 99,0m^2 và thửa đất số 146-5, tờ bản đồ số 8, diện tích 43,0m^2 tại địa chỉ xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 598608, vào sổ cấp GCN: CH.01669 ngày 04/8/2017 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Nguyễn Đức D. Hợp

đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 060/2018/HĐBĐ- PVB.HĐG đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Miền Bắc, thành phố Hà Nội, số công chứng 2336, quyển số 01.2018/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/05/2018 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh huyện Phúc Thọ theo đúng quy định của pháp luật.

Từ lúc vay vốn đến nay ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 25.828 đồng, còn tiền lãi chưa thanh toán. Sau đó, ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay mà hai bên đã ký kết. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông Dần và bà Thành đến làm việc và gửi văn bản về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ và thu hồi nợ trước hạn nhưng vợ chồng ông bà không hợp tác và không có khả năng trả nợ. Do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay nên Ngân hàng đã có Thông báo thu hồi nợ trước hạn.

Nay Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện buộc ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành phải thanh toán trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 01/11/2022 là 186.741.111 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 109.974.172 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn: 39.197.769 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn: 37.569.170 đồng.

Kể từ ngày 02/11/2022, ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay ngày 10/5/2018.

Trong trường hợp ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành không thanh toán, hoặc thanh toán không đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liên trên đất tại thửa đất số thửa đất số 146-2, tờ bản đồ số 8, diện tích 99,0m^2 và thửa đất số 146-5, tờ bản đồ số 8, diện tích 43,0m^2 tại địa chỉ xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 598608, vào sổ cấp GCN: CH.01669 ngày 04/8/2017 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Nguyễn Đức D.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ với Ngân hàng.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành trình bày:

Do nhu cầu cần vốn để làm nhà nên vào tháng 5 năm 2018, vợ chồng ông bà có ký kết Hợp đồng cho vay tài sản với Ngân hàng TMCP Đ để vay số tiền 110.000.000 đồng. Để bảo đảm khoản vay trên vợ chồng ông bà đã thế chấp thửa đất số thửa đất số 146-2, tờ bản đồ số 8, diện tích 99,0m^2 và thửa đất số 146-5, tờ bản đồ số 8, diện tích 43,0m^2 tại địa chỉ xã

Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Nguyễn Đức D.

Tại thời điểm thế chấp thì trên thửa đất không có tài sản gì. Đến tháng 4 năm 2018 (Âm lịch) vợ chồng ông bà có xây dựng 01 ngôi nhà, công trình phụ trên đất. So với thời điểm thế chấp thì tài sản trên đất có sự thay đổi, phát sinh mới. Hiện nay, trong ngôi nhà có ông bà, anh Nguyễn Đức Anh, anh Nguyễn Đức Minh, chị Nguyễn Thị Hồng Nhung, anh Nguyễn Đức Sơn sinh sống. Ngoài ra, không còn ai khác và tài sản gì trên đất.

Khoản vay trên vợ chồng ông bà bị lừa và chưa nhận được bất kỳ khoản tiền nào từ Hợp đồng cho vay. Toàn bộ số tiền vay trên cũng như quá trình thực hiện khoản vay ông bà đều không biết và không được Ngân hàng giải ngân. Toàn bộ quá trình lập hợp đồng cho vay tài sản cũng như nhận số tiền 110.000.000 đồng là do ông Đặng Thế Hùng có địa chỉ số nhà 34, ngõ 21, phố Chùa Thông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội lên kế hoạch lừa đảo, chiếm đoạt toàn bộ số tiền của gia đình. Ông Đặng Thế Hùng lợi dụng gia đình ông bà đang cần khoản tiền vay để xây nhà nên đã lập kế hoạch để lừa đảo vợ chồng ông bà, làm thủ tục vay tiền ở ngân hàng sau đó lợi dụng lòng tin của ông bà để chiếm đoạt số tiền vay trên. Do sự tin tưởng nên khi ông Hùng yêu cầu cung cấp toàn bộ giấy tờ tùy thân là chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất của gia đình đang sinh sống để hoàn thiện hồ sơ ông bà đều cung cấp đầy đủ. Sau đó, ông Hùng có hướng dẫn vợ chồng ông bà đến Ngân hàng TMCP Đ sẽ có người đưa hồ sơ, ông Hùng còn dặn ông bà chỉ cần ký mà không cần đọc. Chỉ vì thiếu hiểu biết nên ông Hùng hướng dẫn như thế nào vợ chồng ông bà làm theo ông Hùng và không kiểm tra, đọc hỗ trợ từ phía Ngân hàng. Vì tin tưởng, kém hiểu biết pháp luật nên ông bà bị ông Hùng lừa đảo. Toàn bộ số tiền 110.000.000 đồng ông Hùng chiếm đoạt, gia đình ông bà không nhận được bất kỳ một khoản tiền nào từ Ngân hàng.

Ngày 28/8/2021, ông bà có nộp đơn tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Đặng Thế Hùng chiếm đoạt trái phép số tiền 110.000.000 đồng của gia đình, gây ảnh hưởng và xâm phạm trực tiếp các quyền lợi ích hợp pháp liên quan đến căn nhà và thửa đất số 146- 2, tờ bản đồ số 8, diện tích 99,0m^2 tại thôn Lục Xuân, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Hiện nay vụ việc trên đang trong quá trình cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật. Kết quả giải quyết liên quan và ảnh hưởng trực tiếp đến khoản vay của ông bà với Ngân hàng. Bởi lẽ, khoản vay trên của Ngân hàng phát sinh từ hành vi lừa đảo của ông Hùng. Toàn bộ số tiền mà Ngân hàng giải ngân, ông Hùng đã chiếm đoạt trái phép của vợ chồng ông bà, hơn nữa ông bà không nhận được một khoản tiền nào từ Ngân hàng đang kiện đòi ông bà. Các văn bản giải quyết, kết luận giải quyết đơn tố cáo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là chứng cứ quan trọng giải quyết vụ án dân sự mà Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đang giải quyết theo quy định của pháp luật. Cho nên, vợ chồng ông bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ tạm đình chỉ giải quyết vụ án để chờ kết quả giải quyết từ cơ quan chức năng khác có liên quan.

- Anh Đặng Thế Hùng trình bày: Anh không có quan hệ họ hàng và quen biết gì với ông Nguyễn Đức D. Trước đây anh có là nhân viên tư vấn của Công ty tài chính tư vấn tín chấp. Ông Dần có số điện thoại, gọi cho anh và anh có mời ông Dần đến nhà anh tại số nhà 34, ngõ 21, phố Chùa Thông, phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây để tư vấn. Ông Dần có nói là làm nghề buôn bán hoa quả và có ý định vay vốn để buôn bán và xây sửa nhà. Anh có hướng dẫn ông Dần mang các giấy tờ tùy thân kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hướng dẫn ông Dần về nhờ người chụp ảnh việc ông buôn bán hoa quả kèm theo ảnh của mảnh đất thế chấp mang đến để anh chụp ảnh sau đó trả lại toàn bộ giấy tờ cho ông Dần. Anh có mang và gửi toàn bộ giấy tờ của ông Dần cho Ngân hàng TMCP Đ cụ thể là anh Hoàng là nhân viên của Ngân hàng. Anh không nhớ đầy đủ họ, tên của anh Hoàng. Anh gửi qua Zalo, gmail do lâu ngày nên ông không nhớ cụ thể hình thức gửi. Trong quá trình làm hồ sơ vay vốn, cần số tài khoản của người khác để chuyển khoản theo yêu cầu của Ngân hàng nên ông Dần có nhờ anh số tài khoản để chuyển tiền giải ngân của Ngân hàng vào tài khoản của anh. Anh là người rút tiền đưa cho ông Dần. Thực tế anh rút tất cả số tiền mà Ngân hàng giải ngân và đã trao trả số tiền đầy đủ cho ông Dần. Việc anh giao tiền cho ông Dần thì hai bên đều không có văn bản giấy tờ gì. Khoảng một tuần sau anh Hoàng là nhân viên của Ngân hàng có liên hệ với anh về việc anh không liên hệ được với ông Dần để trả hồ sơ thế chấp. Do vậy, anh Hoàng đã nhờ anh cầm toàn bộ hồ sơ để trả cho ông Dần. Sau khi nhận hồ sơ của ông Dần, anh có liên lạc với ông Dần nhiều lần nhưng ông Dần không nghe máy nên không liên lạc được. Hiện nay, anh vẫn còn giữ hồ sơ này.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng đều không đến Tòa án giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Đức D thừa nhận vợ chồng ông Dần có ký Hợp đồng vay tiền, Hợp đồng thế chấp với Ngân hàng, nhưng thực tế chưa nhận được tiền từ Ngân hàng, do có sự gian dối của anh Hùng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan điều tra để giải quyết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 24/2022/DS-ST ngày 02tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ. Buộc ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay số: 069/2018/HDTD/PVB- HĐG6 ngày 10/05/2018 tính đến ngày 01/11/2022 nợ gốc 109.974.172 đồng, nợ lãi trong hạn: 39.197.769 đồng; nợ lãi quá hạn: 37.569.170 đồng. Tổng cộng là 186.741.111 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi mốt nghìn một trăm mười một đồng).

Kể từ ngày 02/11/2022, ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc, theo mức lãi suất đã được thỏa thuận tại Hợp đồng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng số tiền nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số số 146-2, tờ bản đồ số 08, diện tích 99,0m^2 và thửa đất số 146-5, tờ bản đồ số 8, diện tích 43,0m^2 tại xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 598608, vào sổ cấp GCN: CH.01669 ngày 04/8/2017 cho ông Nguyễn Đức D để thu hồi nợ. Nếu tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì vợ chồng Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành còn phải thanh toán số tiền nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý, ông Nguyễn Đức D kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm. Đơn kháng cáo của ông Dần có nội dung chính: Vợ chồng ông không nhận được tiền từ Hợp đồng cho vay số: 069/2018/HDTD/PVB- HĐG6 ngày 10/05/2018 từ Ngân hàng TMCP Đ. Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có dấu hiệu làm giả mạo do ông Đặng Thế Hùng thực hiện nhưng Toà án không xem xét, làm rõ trong quá trình giải quyết vụ án. Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ không thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định. Cụ thể , chị Nguyễn Thị Hồng Nhung, và anh Nguyễn Đức Sơn, không được toà án triệu tập khi xét xử. Ông Dần đề nghị Toà án nhân dân thành phố Hà Nội không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ. Chuyển hồ sơ sang Cơ quan cảnh sát điều tra để điều tra làm rõ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và làm giả giấy tờ liên quan đến hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đương sự giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, không xuất trình chứng cứ mới.

Luật sư Nguyễn Văn Oanh trình bầy luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành đề nghị huỷ Bản án dân sự sơ thẩm do có nhiều tình tiết trong vụ án chưa được làm rõ.

Tham gia phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, sau khi phân tích đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ Bản án dân sự sơ thẩm do xác minh thu thập chứng cứ chưa đầy đủ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Về tố tụng, ông Nguyễn Đức D nộp đơn kháng cáo, nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định là hợp lệ.

Về nội dung, xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Đức D, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Ngày 10/5/2018, Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Hà Nội - Phòng giao dịch Hà Đông với ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành đã ký kết Hợp đồng cho vay số: 069/2018/HDTD/PVB-HĐG6 với số tiền vay: 110.000.000 đồng, thời hạn vay: 84 tháng kể từ ngày bên vay rút vốn đầu tiên, mục đích vay: Tiêu dung, lãi suất vay: Áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại Khế ước nhận nợ là 13%/năm, lãi suất quá hạn: Bằng 15% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với phần nợ đến hạn nhưng chưa trả, phương thức giải ngân: Chuyển khoản, phương thức trả nợ: Gốc và lãi trả vào ngày 25 hàng tháng.

Xem xét việc ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành ký kết Hợp đồng cho vay thấy rằng: Tại Biên bản lấy lời khai ngày 25/8/2020, Biên bản hoà giải ngày 25/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ lập, ông Dần thừa nhận ông và vợ là bà Thành có ký Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và Hợp đồng thế chấp. Tại Đơn tố cáo (ông Đặng Thế Hùng) ngày 28/8/2021của ông Nguyễn Đức D có đoạn: *Ngày 10/5/2018, tôi (ông Dần) và vợ tôi là bà Hà Thị Thành đã ký kết Hợp đồng cho vay số 069/2018/HDTD/PVB-HĐG với Ngân hàng TMCP Đ với số tiền vay 110.000.000 đồng.* Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Thành không kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành có ký kết các văn bản khi vay số tiền 110.000.000 đồng từ Ngân hàng TMCP Đ.

Để đảm bảo cho khoản vay nói trên, ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành đã thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 146-2, tờ bản đồ số 8, diện tích 99,0m^2 và thửa đất số 146-5, tờ bản đồ số 8, diện tích 43,0m^2 tại địa chỉ xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 598608, vào sổ cấp GCN: CH.01669 ngày 04/8/2017 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Nguyễn

Đức D. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 060/2018/HĐBĐ- PVB.HĐG đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Miền Bắc, thành phố Hà Nội, số công chứng 2336, quyển số 01.2018/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/05/2018 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh huyện Phúc Thọ.

Trên cơ sở Hợp đồng cho vay và Khế ước nhận nợ đã được ký kết, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành số tiền 110.000.000 đồng. Hình thức rút vốn giải ngân là chuyển khoản, người thụ hưởng: Đặng Thế Hùng, tài khoản số: 2203205089902 tại Agibank - Sơn Tây - Hà Nội (theo văn bản Uỷ nhiệm chi của ông Nguyễn Đức D ngày 14/5/2018; cụ thể, ông Dần đồng ý để Ngân hàng chuyển khoản số tiền 110.000.000 đồng vào tài khoản của anh Đặng Thế Hùng). Trên thực tế, Ngân hàng đã chuyển khoản đủ số tiền trên vào tài khoản của anh Hùng được mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Sơn Tây. Anh Hùng cũng thừa nhận là đã nhận đủ số tiền 110.000.000 đồng .

Trước khi chuyển số tiền 110.000.000 đồng vào tài khoản của anh Đặng Thế Hùng thì giữa anh Hùng với ông Dần có ký kết Hợp đồng mua bán số 1904/2018/HĐ ngày 19/4/2018 với nội dung, ông Dần mua hàng hoá của anh Hùng bao gồm: Máy rửa bát, tivi Sony, máy lọc nước, máy giặt, tủ lạnh, bộ giường tủ phòng ngủ với tổng giá trị là 183.333.000đồng. Ngay sau khi ký Hợp đồng, ông Dần đã đặt cọc số tiền 73.333.000 đồng; số tiền còn lại 110.000.000đồng ông Dần phải thanh toán khi nhận đủ số hàng hoá trên (trong 45 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng).

Như vậy, việc Ngân hàng chuyển số tiền 110.000.000đồng cho anh Hùng theo uỷ nhiệm chi ngày 14/5/2018 của ông Dần là có căn cứ. Ngân hàng đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng cho vay.

Việc giữa ông Dần, bà Thành với anh Đặng Thế Hùng thực tế có giao nhận tiền cho nhau hay không là quan hệ độc lập (có thể khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác nếu có tranh chấp), không ảnh hưởng đến việc Ngân hàng khởi kiện đối với ông Dần, bà Thành.

Bản án dân sự sơ thẩm buộc ông Nguyễn Đức D, bà Hà Thị Thành phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tính đến ngày 01/11/2022 còn nợ 186.741.111 đồng là phù hợp với Hợp đồng cho vay, phù hợp với quy định của pháp luật.

Các phần khác của Bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Như phân tích trên, Bản án dân sự sơ thẩm đã căn cứ và áp dụng đúng các quy định của pháp luật hiện hành để xét xử vụ kiện, kháng cáo của ông Nguyễn Đức D không có căn cứ, không được chấp nhận; cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Đức D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 30, 35, 39, 147,148, 227, 228, 271, 273, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 275, 295, 302, 317, 318, 319, 320, 322, 323, 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án; Luật thi hành án dân sự.

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Đức D .

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 24/2022/DS-ST ngày 02tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, cụ thể như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ. Buộc ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay số: 069/2018/HDTD/PVB- HĐG6 ngày 10/05/2018 tính đến ngày 01/11/2022 nợ gốc 109.974.172 đồng, nợ lãi trong hạn: 39.197.769 đồng; nợ lãi quá hạn: 37.569.170 đồng. Tổng cộng là 186.741.111 đồng *(một trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi mốt nghìn một trăm mười một đồng).*

Kể từ ngày 02/11/2022, ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc, theo mức lãi suất đã được thỏa thuận tại Hợp đồng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng số tiền nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số số 146-2, tờ bản đồ số 08, diện tích 99,0m^2 và thửa đất số 146-5, tờ bản đồ số 8, diện tích 43,0m^2 tại xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 598608, vào sổ cấp GCN: CH.01669 ngày 04/8/2017 cho ông Nguyễn Đức D để thu hồi nợ. Nếu tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì vợ chồng Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành còn phải thanh toán số tiền nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Quyền, nghĩa vụ khi thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4 . Về án phí:

* Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Đức D và bà Hà Thị Thành phải chịu 9.337.055 đồng *(chín triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn không trăm năm mươi năm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.063.000 đồng *(mười bảy triệu không trăm sáu mươi ba nghìn đồng)* theo Biên lai thu số 03115 ngày 16/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

* Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Đức D phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 040336 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND huyện Phúc Thọ;*
- *Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu văn phòng, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Viết Văn